

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ/2015/MFS

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2015

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT MOBIFONE**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/05/2005;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật MobiFone (MobiFone Service);

Căn cứ Biên bản họp số 01/BBH-ĐHĐCĐ/2015/MFS của Đại hội đồng cổ đông ngày 30/06/2015,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014.

1.1. Tổng doanh thu: **348.698.268.623 đồng.**

Trong đó:

- Doanh thu từ các DV cơ bản: **314.702.592.330 đồng.**
- Doanh thu DV thanh toán và phân phối thẻ cào, Airtime: **33.995.676.293 đồng.**

1.2. Lợi nhuận trước thuế: **47.629.856.573 đồng.**

Trong đó: Lợi nhuận bất thường do chuyển nhượng CSHT trạm BTS: **19.067.364.481 đồng.**

1.3. Lợi nhuận sau thuế: **35.396.725.711 đồng.**

1.4. Tỷ suất INST/Vốn ĐL: **58,99 %.**

Điều 2. Thông qua Báo cáo Tài chính của Công ty đã kiểm toán năm 2014.

ĐHĐCĐ đã thông qua báo cáo tài chính của Công ty năm 2014 do Công ty Ernst&Young Vietnam Limited kiểm toán gồm một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	NỘI DUNG	SỐ LIỆU
1	Tài sản tổng số Trong đó: - Tài sản ngắn hạn - Tài sản dài hạn	261.244.221.273 đồng 147.549.515.978 đồng 113.694.705.295 đồng
2	Tổng nguồn vốn Trong đó:	261.244.221.273 đồng



STT	NỘI DUNG	SỐ LIỆU
	- Nợ phải trả	159.622.843.462 đồng
	- Vốn chủ sở hữu	101.621.377.811 đồng
3	Doanh thu bán hàng	348.698.268.623 đồng
4	Giá vốn bán hàng	294.608.019.395 đồng
5	Chi phí bán hàng	2.414.880.455 đồng
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.310.328.046 đồng
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	28.967.702.868 đồng
8	Lợi nhuận trước thuế	47.629.856.573 đồng
9	Lợi nhuận sau thuế	35.396.725.711 đồng
10	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.899

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả giám sát, hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014.

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 và phương án chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2014:

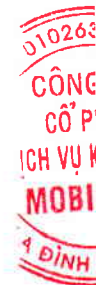
4.1 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014:

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (đồng)
1	Chi trả cổ tức (12% vốn điều lệ) bằng tiền mặt	7.200.000.000
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	1.632.489.711
3	Trích thù lao cho HĐQT và BKS ⁽¹⁾	588.000.000
4	Trích quỹ đầu tư phát triển	24.600.000.000
5	Thưởng cho Ban quản lý điều hành do vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2014 (20% phần lợi nhuận thuần vượt kế hoạch (sau thuế) từ HĐSXKD)	1.376.236.000
TỔNG CỘNG		35.396.725.711

4.2 Phương án chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2014:

Tổng mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2014 là: 588.000.000 đồng/năm. Mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2014 được phân phối cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT hưởng mức thù lao là: 10.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT hưởng mức thù lao là: 7.000.000 đồng/tháng.
- Trưởng ban kiểm soát hưởng mức thù lao là: 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát hưởng mức thù lao là: 3.000.000 đồng/tháng.



*

Điều 5. Thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến năm 2015 là 15%.

Điều 6. Thông qua phương án thưởng cán bộ quản lý Công ty năm 2015.

Khi hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận năm 2015, cán bộ quản lý Công ty được thưởng bằng 20% phần lợi nhuận thuần vượt kế hoạch (sau thuế) từ HDSXKD.

Điều 7. Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ Công ty để thực hiện đầu tư các dự án mới giai đoạn 2015 – 2017:

1. Dự án cho thuê Trung tâm Dữ liệu (Data Center).
2. Dự án xây dựng CSHT khu sửa chữa thiết bị và testlab cho thuê tại Hòa Lạc.
3. Dự án cho thuê thiết bị truyền dẫn viba năm 2015.

Giao cho Hội đồng quản trị Công ty chuẩn bị phương án tăng vốn chi tiết theo các dự án đầu tư từng giai đoạn, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 8: Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2013 – 2018) là 05 (năm) người.

Điều 9: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ I (2008 – 2013):

9.1 Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ I (2008 – 2013), bao gồm các Ông/Bà có tên sau đây:

1. Bà Đỗ Thị Hiền.
2. Ông Nguyễn Văn Hạnh.
3. Ông Phan Tiến Dũng.
4. Bà Giang Thu Hương.

9.2 Miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát đối với các thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ I (2008 – 2013), bao gồm các Ông/Bà có tên sau đây:

1. Bà Cao Ngọc Lan.
2. Ông Vũ Khắc Hùng.
3. Bà Phạm Thị Thu Hằng.

Điều 10: Bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2013 – 2018):

Bổ nhiệm 05 (năm) thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2013 – 2018), bao gồm các Ông/Bà có tên sau đây :

1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Viễn thông MobiFone – Đại diện vốn kiêm nhiệm của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty MobiFone Service.
2. Ông Vũ Quang Hải – Tổng Giám đốc Công ty MobiFone Service – Đại diện vốn chuyên trách của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty MobiFone Service.



3. Ông Nguyễn Ngọc Linh – Trưởng Ban Dịch vụ đa phương tiện & Giá trị gia tăng – Tổng Công ty Viễn thông MobiFone – Đại diện vốn kiêm nhiệm của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty MobiFone Service.
4. Ông Tường Duy Phúc – Trưởng Ban Chăm sóc khách hàng – Tổng Công ty Viễn thông MobiFone – Đại diện vốn kiêm nhiệm của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty MobiFone Service.
5. Bà Giang Thu Hương – Phó Ban Kế hoạch – Chiến lược – Tổng Công ty Viễn thông MobiFone – Đại diện vốn kiêm nhiệm của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty MobiFone Service.

Các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm họp và bầu Chủ tịch theo Điều lệ Công ty MobiFone Service và thông báo cho các cổ đông, các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định.

Điều 11: Bổ nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2013 – 2018):

Bổ nhiệm 03 (ba) thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2013 – 2018), bao gồm các Ông/Bà có tên sau đây :

1. Ông Lê Đức Mạnh – Ban Kế toán Tổng Công ty Viễn thông MobiFone.
2. Ông Vũ Khắc Hùng – Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu Điện.
3. Bà Phạm Thị Thu Hằng – Công ty TNHH Thiên Việt.

Các thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm họp và bầu Trưởng Ban kiểm soát theo Điều lệ Công ty MobiFone Service, thông báo cho các cổ đông và các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định.

Điều 12. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này được biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết nhất trí là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nghị quyết này gồm 04 (bốn) trang, được lập và thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật MobiFone vào hồi 12h giờ 15 phút cùng ngày.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty.
- Các thành viên HĐQT, BKS.
- Ban Tổng Giám đốc Công ty.
- Lưu VT.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Nguyễn Mạnh Hùng



**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

Tên Công ty: Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật MobiFone (MobiFone Service).

Trụ sở chính: Phòng 4 tầng 12, Tòa nhà Harec 4A, Láng Hạ, Phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102636299, thay đổi lần thứ 11 ngày 19/12/2014 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

Vào hồi 8 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 06 năm 2015 tại Phòng họp tầng 3, Văn phòng Tổng Công ty Viễn thông MobiFone – Lô VP1, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone đã được khai mạc.

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC ĐẠI HỘI

I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Lan Hương – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo Kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

Vào hồi 8h40 phút, tổng số cổ đông tham dự và người được ủy quyền tham dự đại hội: 325 cổ đông, đại diện cho 3.949.200 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 65,8% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, trong đó:

- Cổ phần tham dự trực tiếp: 3.219.720 cổ phần chiếm 81,5% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Cổ phần thông qua ủy quyền: 729.480 cổ phần chiếm 18,5% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Theo Luật doanh nghiệp 2005 và Điều lệ của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật MobiFone với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và có đủ điều kiện để tiến hành.

Vào hồi 9h45 phút, tổng số cổ đông tham dự và người được ủy quyền tham dự đại hội (bổ sung) là: 326 cổ đông, đại diện cho 4.064.400 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 67,74% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, trong đó:

- Cổ phần tham dự trực tiếp: 3.334.920 cổ phần chiếm 82% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Cổ phần thông qua ủy quyền: 729.480 cổ phần chiếm 18% số cổ phần có quyền biểu quyết.

II. Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu biểu quyết

Để điều hành Đại hội, Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông đã giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký, thống nhất thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu của Đại hội với tỷ lệ biểu quyết đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội, cụ thể như sau:

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội

1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Chủ tịch Hội đồng quản trị tạm thời – Chủ tọa.
2. Ông Vũ Quang Hải – Ủy viên.
3. Bà Giang Thu Hương – Ủy viên.
4. Ông Phan Tiên Dũng – Ủy viên.
5. Bà Đỗ Thị Hiền – Ủy viên.

2. Ban Thư ký đại hội

1. Ông Nguyễn Xuân Lộc – Trưởng ban
2. Bà Phạm Minh Phương – Ủy viên

3. Ban Kiểm phiếu

1. Ông Nguyễn Thế Hùng – Trưởng ban
2. Ông Vương Duy Hoàn – Ủy viên.
3. Ông Hoàng Công Phương – Ủy viên.

PHẦN II: NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Với tinh thần làm việc khẩn trương và nghiêm túc, Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 đã thảo luận, thông qua và quyết nghị các vấn đề sau đây:

1. Đại hội đã nghe Đoàn Chủ tịch công bố nội dung chương trình Đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội, Quy chế biểu quyết, bầu cử tại Đại hội và đã biểu quyết thống nhất thông qua.
2. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Chủ tịch HĐQT – Chủ tịch Đoàn trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2014 và Kế hoạch SXKD năm 2015 (*Chi tiết có báo cáo đính kèm*), trong đó có chi tiết phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2014, phương án chi trả thù lao năm 2014 của HĐQT và BKS.
3. Đại hội đã nghe Ông Vũ Quang Hải – Tổng Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo kết quả HĐSXKD năm 2014 và Kế hoạch triển khai năm 2015 (*Chi tiết có báo cáo đính kèm*).
4. Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Lan Hương – Kế toán trưởng Công ty trình bày tóm tắt Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014 của Công ty.
5. Đại hội đã nghe Bà Phạm Thị Thu Hằng – Đại diện Ban Kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo kết quả giám sát, hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2014, kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2013 (*Chi tiết có báo cáo đính kèm*).

Sau khi nghe các Báo cáo, Đại hội đã trao đổi, thảo luận và biểu quyết công khai để thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2015, cụ thể như sau:

1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014

1.1 Tổng doanh thu: 348.698.268.623 đồng.

Trong đó:

- Doanh thu từ các dịch vụ cơ bản: 314.702.592.330 đồng.
- Doanh thu từ dịch vụ thanh toán và phân phối thẻ cào, Airtime: 33.995.676.293 đồng.



1.2 Lợi nhuận trước thuế: 47.629.856.573 đồng.

Trong đó: Lợi nhuận bất thường do chuyển nhượng CSHT trạm BTS: 19.067.364.481 đồng.

1.3 Lợi nhuận sau thuế: 35.396.725.711 đồng.

1.4 Tỷ suất LNST/Vốn ĐL: 58,99 %.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 4.064.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

2. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty đã kiểm toán năm 2014

ĐHĐCĐ đã thông qua báo cáo tài chính của Công ty năm 2014 do Công ty Ernst&Young Vietnam Limited kiểm toán gồm một số chỉ tiêu chủ yếu như sau :

STT	NỘI DUNG	SỐ LIỆU
1	Tài sản tổng số Trong đó: - Tài sản ngắn hạn - Tài sản dài hạn	261.244.221.273 đồng 147.549.515.978 đồng 113.694.705.295 đồng
2	Tổng nguồn vốn Trong đó: - Nợ phải trả - Vốn chủ sở hữu	261.244.221.273 đồng 159.622.843.462 đồng 101.621.377.811 đồng
3	Doanh thu bán hàng	348.698.268.623 đồng
4	Giá vốn bán hàng	294.608.019.395 đồng
5	Chi phí bán hàng	2.414.880.455 đồng
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.310.328.046 đồng
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	28.967.702.868 đồng
8	Lợi nhuận trước thuế	47.629.856.573 đồng
9	Lợi nhuận sau thuế	35.396.725.711 đồng
10	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.899

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 4.064.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

3. Thông qua Báo cáo kết quả giám sát hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 4.064.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 và phương án chi trả thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2014

4.1 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (đồng)
1	Chi trả cổ tức (12% vốn điều lệ) bằng tiền mặt	7.200.000.000
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	1.632.489.711
3	Trích thù lao cho HĐQT và BKS	588.000.000
4	Trích quỹ đầu tư phát triển	24.600.000.000
5	Thưởng cho Ban quản lý điều hành do vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2014 (20% phần lợi nhuận thuần vượt kế hoạch (sau thuế) từ HĐSXKD)	1.376.236.000
TỔNG CỘNG		35.396.725.711

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 4.064.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

4.2 Phương án chi trả thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2014

Tổng mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2014 là: 588.000.000 đồng/năm. Trong đó, mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2014 được phân phối cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT hưởng mức thù lao là: 10.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT hưởng mức thù lao là: 7.000.000 đồng/tháng.
- Trưởng ban kiểm soát hưởng mức thù lao là: 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát hưởng mức thù lao là: 3.000.000 đồng/tháng.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 4.064.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

5. Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2015

Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức/Vốn điều lệ: 15%.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 4.064.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

6. Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ Công ty để thực hiện đầu tư các dự án mới giai đoạn 2015 - 2017

Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ để thực hiện đầu tư một số dự án trọng tâm trong giai đoạn 2015 – 2017:

- Dự án cho thuê Trung tâm Dữ liệu (Data Center).
- Dự án xây dựng CSHT khu sửa chữa thiết bị và testlab cho thuê tại Hòa Lạc.
- Dự án cho thuê thiết bị truyền dẫn viba năm 2015.

Giao cho Hội đồng quản trị Công ty chuẩn bị phương án tăng vốn chi tiết theo các dự án đầu tư từng giai đoạn, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 4.064.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

7. Thông qua phương án thưởng cán bộ quản lý Công ty năm 2015

Khi hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận năm 2015, cán bộ quản lý Công ty được thưởng bằng 20% phần lợi nhuận thuần vượt kế hoạch (sau thuế) từ HĐSXKD.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 4.064.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

8. Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 4.064.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

9. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ I (2008 – 2013).

9.1. Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ I (2008 – 2013), gồm các Ông/Bà có tên sau đây:

1. Bà Đỗ Thị Hiền
2. Ông Nguyễn Văn Hạnh
3. Ông Phan Tiến Dũng
4. Bà Giang Thu Hương

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 4.064.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

9.2. Miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát đối với các thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ I (2008 – 2013), gồm các Ông/Bà có tên sau đây:

1. Bà Cao Ngọc Lan.
2. Ông Vũ Khắc Hùng.
3. Bà Phạm Thị Thu Hằng

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 4.064.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

10. Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2013 – 2018):

10.1. Thành viên Hội đồng quản trị

- Thông qua danh sách Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2013 – 2018), bao gồm các Ông/Bà có tên sau đây:
 1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Viễn thông MobiFone – Đại diện vốn kiêm nhiệm của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty MobiFone Service.

99
Y
N
THU
NI
P.Y

2. Ông Vũ Quang Hải – Tổng Giám đốc Công ty MobiFone Service – Đại diện vốn chuyên trách của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty MobiFone Service.
3. Ông Nguyễn Ngọc Linh – Trưởng Ban Dịch vụ đa phương tiện & Giá trị gia tăng – Tổng Công ty Viễn thông MobiFone – Đại diện vốn kiêm nhiệm của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty MobiFone Service.
4. Ông Tường Duy Phúc – Trưởng Ban Chăm sóc khách hàng – Tổng Công ty Viễn thông MobiFone – Đại diện vốn kiêm nhiệm của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty MobiFone Service.
5. Bà Giang Thu Hương – Phó Ban Kế hoạch – Chiến lược – Tổng Công ty Viễn thông MobiFone – Đại diện vốn kiêm nhiệm của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty MobiFone Service.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 4.064.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2013 – 2018) như sau (Biên bản kiểm phiếu kèm theo):*
 1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Viễn thông MobiFone – Đại diện vốn kiêm nhiệm của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty MobiFone Service.
 2. Ông Vũ Quang Hải – Tổng Giám đốc Công ty MobiFone Service – Đại diện vốn chuyên trách của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty MobiFone Service.
 3. Ông Nguyễn Ngọc Linh – Trưởng Ban Dịch vụ đa phương tiện & Giá trị gia tăng – Tổng Công ty Viễn thông MobiFone – Đại diện vốn kiêm nhiệm của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty MobiFone Service.
 4. Ông Tường Duy Phúc – Trưởng Ban Chăm sóc khách hàng – Tổng Công ty Viễn thông MobiFone – Đại diện vốn kiêm nhiệm của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty MobiFone Service.
 5. Bà Giang Thu Hương – Phó Ban Kế hoạch – Chiến lược – Tổng Công ty Viễn thông MobiFone – Đại diện vốn kiêm nhiệm của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty MobiFone Service.

10.2. Thành viên Ban kiểm soát

- Thông qua danh sách Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2013 – 2018), bao gồm các Ông/Bà có tên sau đây:
 1. Ông Lê Đức Mạnh – Ban Kế toán Tổng Công ty Viễn thông MobiFone.
 2. Ông Vũ Khắc Hùng – Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu Điện.
 3. Bà Phạm Thị Thu Hằng – Công ty TNHH Thiên Việt.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 4.064.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- Kết quả bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ II (2013-2018) như sau (*Biên bản kiểm phiếu kèm theo*):
 1. Ông Lê Đức Mạnh – Ban Kế toán Tổng Công ty Viễn thông MobiFone.
 2. Ông Vũ Khắc Hùng – Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu Điện.
 3. Bà Phạm Thị Thu Hằng – Công ty TNHH Thiên Việt.

Biên bản Đại hội gồm 08 (tám) trang được lập và thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 vào hồi 12 giờ 05 phút cùng ngày với kết quả biểu quyết như sau:

- *Tán thành: 4.064.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*
- *Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

**TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Xuân Lộc

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH ĐOÀN**



Nguyễn Mạnh Hùng